

Số: 22/QĐ-TA

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà **Huỳnh Thị Bích Tuyền**
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông **Đặng Chí Thúc**

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 76/QĐ-TA ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Trần Thanh P (X) Giới tính: Nam

Sinh năm: 1985.

CMND số: 365436523. Ngày cấp: 08/5/2017. Nơi cấp: Công an Sóc Trăng.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ văn hóa: 01/12

Nguyên quán: Trà Vinh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, khóm A, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Đường T, khóm A, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Không.

Con ông Trần Hiệp H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, khóm A, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng và bà Hồ Thị Thu T (chết năm 2018).

Tiền án: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng (nay là thành phố Sóc Trăng) xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành án xong hình phạt tù và được Trại giam Kênh 7 cấp giấy chứng nhận vào ngày 29/7/2008.

Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 04 tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù và được Trại giam Cái Tàu cấp giấy chứng nhận vào ngày 24/9/2012.

Năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù và được trại giam Châu Bình cấp giấy chứng nhận vào ngày 28/4/2017.

Tiền sự: Không.

(có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Thạch D, chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P theo Giấy ủy quyền ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp:* Ông Sơn Cuol, Kiểm sát viên.

3. *Những người khác:*

Ông Mã Tiên G, cán bộ Công an phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN THẤY:

Anh Trần Thanh P (X) đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng theo quyết định số 286A/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Đến ngày 12/3/2018 Công an phường B, thành phố P cùng Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, Bệnh viện Quân dân y Sóc Trăng kiểm tra chất ma túy đối với anh P, kết quả anh P dương tính với ma túy Methamphetamine; Morphine; MariJuana nên Công an phường B, thành phố P lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh P.

Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp: Anh Trần Thanh P (X) đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng đối với anh Trần Thanh P (X) thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã thực hiện về trình tự, thủ tục đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Thanh P (X) được tiến hành đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Thanh P (X) theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Ý kiến của anh Trần Thanh P (X) tại biên bản ghi lời khai ngày 12/03/2018 của Công an phường B, thành phố P và bản tường trình ngày 12/03/2018, lời trình bày

của anh P tại phiên họp thì anh P thừa nhận đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lần cuối cùng sử dụng là ngày 12/3/2018.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, thấy rằng:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ ở Cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Thanh P (X) phù hợp với quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính do Công an phường B, thành phố P lập ngày 12/3/2018, bản tường trình của anh Trần Thanh P, lời thừa nhận của anh Trần Thanh P tại phiên họp, có đủ cơ sở để xác định anh Trần Thanh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 12/03/2018, phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/03/2018 của Bệnh viện quân dân y Sóc Trăng kết luận anh P nghiện ma túy Methamphetamine; Morphine; MariJuana. Đồng thời, anh P đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn còn nghiện. Do đó, anh P thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 3, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và khoản 1, Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị, thì anh Trần Thanh P (X) có nhân thân xấu: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng (nay là thành phố Sóc Trăng) xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành án xong hình phạt tù và được Trại giam Kênh 7 cấp giấy chứng nhận vào ngày 29/7/2008.

Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 04 tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù và được Trại giam Cái Tàu cấp giấy chứng nhận vào ngày 24/9/2012.

Năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù và được trại giam Châu Bình cấp giấy chứng nhận vào ngày 28/4/2017.

Anh Trần Thanh P (X) không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình Công an phường B mời anh P đến làm việc đã tự nguyện khai báo nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính, cần xem xét, áp dụng đối với Anh Trần Thanh P (X).

Vì vậy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P, tỉnh Sóc Trăng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Anh Trần Thanh P (X) là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 6, Điều 9, Điều 95; Khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng Điều 3, Điều 22 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Áp dụng Điều 3, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và khoản 1, Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố Sóc Trăng đối với Anh Trần Thanh P (X).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị, anh Trần Thanh P (X) có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố P, tỉnh Sóc Trăng chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Sóc Trăng thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố P;
- Trường Công an thành phố P ;
- Trường Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố P;
- Người bị áp dụng;
- UBND phường B, TP P;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền